TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2020/QĐST-HNGĐ	*Móng Cái, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị Hồng N, sinh năm: 1991.

Địa chỉ nơi ĐKHKTT: Số 277, Tuệ Tĩnh, khu 7, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm: 1991.

Địa chỉ nơi ĐKHKTT: Thôn An Biên, xã Thủy An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm b khoản 1 Điều 39 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Chu Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu D có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 28/10/2017. Hai đương sự thống nhất giao

con chung Nguyễn Ngọc An N cho chị Chu Thị Hồng N nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Hữu D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Chu Thị Hồng N và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Khoản nợ chung: Hai đương sự không có.

- Về án phí: Hai đương sự thống nhất chị Chu Thị Hồng N chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000225 ngày 18/5/2020, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Chu Thị Hồng N được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- UBND phường Ka Long;
(thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh)
- Thi hành án dân sự Tp Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Minh Chiến